



字 典

zìdiǎn · tự điển · từ điển (chữ Hán)

zì

丶 亅 ㇀ 𠂇 𠂆 字 字

字 字 字 字

diǎn

丨 冂 𠔁 𠔂 𠔃 𠔄 𠔅 𠔆 𠔇 𠔈

典 典 典 典